

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Thành T, sinh năm: 1976.

HKTT: Khu phố B, thị trấn TH, huyện TH, tỉnh Long An.

Địa chỉ: Ấp KM, xã VT, huyện VH, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của ông Võ Thành T: Ông Võ Thành C, sinh năm: 1956; Địa chỉ: ấp N, xã NH, huyện TT, tỉnh Long An. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 03/6/2020)).

Bị đơn: - Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1970.

- Bà Trương Thị S, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Ấp XM, xã V A, huyện T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn D và bà Trương Thị S phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Võ Thành T tổng số tiền 142.239.000 đồng (129.607.000 đồng tiền gốc + 12.632.000 đồng tiền lãi = 142.239.000 đồng).

Kể từ ngày ông Võ Thành T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn D, bà Trương Thị S chậm trả tiền, thì D và bà S còn phải liên đới trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Ông Nguyễn Văn D và bà Trương Thị S phải liên đới chịu 3.555.000 đồng (đã làm tròn) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Ông Võ Thành T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.560.000 đồng theo biên lai thu số 0005502 ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Tân Hưng;*
- *Cc.THA dân sự huyện Tân Hưng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Ngô Văn Thành